Finishes by Event for the field of 2015 Open Championship

Players	Sts	2015 Frys.com Open	2015 Shriners Hosp.	2015 The McGladrey	2015 CIMB Classic	2015 Sanderson Farms	2015 WGC-HSBC Champ.	2015 Malaysia	2015 Hyundai T of C	2015 Sony Open	2015 Humana	2015 Phoenix Open	2015 Farmers Ins.	2015 AT&T Pebble	2015 Northern Trust	2015 Honda Classic	2015 Puerto Rico	2015 WGC-Cadillac	2015 Valspar Champ	2015 Arnold Palmer	2015 Texas Open	2015 Shell Houston	2015 Masters	2015 RBC Heritage	2015 Zurich Classic	2015 WGC-Match Play	2015 PLAYERS	2015 Wells Fargo	2015 Crowne Plaza	2015 AT&T Byron Nelson	2015 Memorial Tournam	2015 FedEx St. Jude Clas	2015 U.S. Open	2015 Travelers Champion	2015 Greenbrier Classic	2015 John Deere Classic	# of Events	Cuts Made	Top 10s	FedExCup Rank
Aiken, Thomas	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T23	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T26	-	T25	-	-	-	3	3	0	---
An, Byeong-Hun	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	1	0	0	---
Aphibarnrat, Kiradech	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T6	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	2	1	1	---
Berger, Daniel	In	CUT	CUT	T22	-	T51	-	T51	-	T13	CUT	T10	T24	T10	-	2	-	-	CUT	T13	CUT	T25	-	T72	T6	-	CUT	T28	CUT	T10	CUT	-	-	-	CUT	-	23	14	5	34
Bjorn, Thomas	In	-	-	-	-	-	T41	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	W/D	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	4	1	0	---
Blixt, Jonas	In	CUT	-	-	T13	-	T14	-	-	-	CUT	CUT	T53	CUT	-	T31	-	-	CUT	-	-	T25	T28	CUT	CUT	-	CUT	CUT	CUT	T30	-	-	-	CUT	CUT	T62	20	9	0	145
Bowditch, Steven	In	2	CUT	-	T46	-	-	-	T22	T37	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	-	-	CUT	T62	CUT	CUT	-	T44	T12	-	CUT	T47	DQ	1	T52	T22	-	T15	T13	CUT	24	13	2	15
Bradley, Keegan	In	-	-	-	-	-	T64	-	-	-	T48	T17	T41	-	T4	CUT	-	T38	-	T49	-	T5	T22	-	T22	T52	CUT	-	-	T22	T8	-	T27	T39	T29	-	18	16	3	61
Cabrera Bello, Rafael	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T10	-	T44	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	2	2	1	---
Calcavecchia, Mark	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	0	0	---
Casey, Paul	In	-	-	-	T37	-	-	-	-	T30	CUT	-	CUT	-	T2	T3	-	T38	-	CUT	-	9	T6	-	-	T5	W/D	-	T43	-	-	-	T39	2	T37	-	16	12	6	17
Chalmers, Greg	In	-	-	-	T26	T69	-	T29	-	-	-	-	CUT	T51	-	-	-	T49	T47	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	T46	T31	CUT	-	CUT	CUT	T69	14	9	0	166
Cink, Stewart	In	-	T33	T32	T56	-	-	-	-	T37	CUT	T59	CUT	-	-	T31	-	-	T60	CUT	-	T50	-	T31	-	-	CUT	T20	-	-	T31	T37	-	CUT	-	CUT	18	12	0	133
Clarke, Darren	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T52	-	-	-	W/D	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	4	1	0	---
Coetzee, George	In	-	-	-	-	-	T12	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T17	-	-	-	-	CUT	-	T70	-	-	-	4	3	0	---
Curtis, Ben	In	-	-	CUT	-	T29	-	T44	-	-	-	-	-	CUT	-	-	CUT	-	-	CUT	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	T66	CUT	CUT	-	CUT	-	CUT	12	3	0	211
Daly, John	In	-	-	-	-	T29	-	-	-	CUT	CUT	-	-	CUT	-	-	T10	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	7	2	1	210
Day, Jason	In	-	-	-	-	-	-	-	T3	T17	-	-	1	T4	-	-	-	T31	-	T17	-	-	T28	-	T4	T52	CUT	-	-	-	CUT	-	T9	-	-	-	12	10	5	16
DeLaet, Graham	In	T39	-	-	W/D	-	W/D	-	-	CUT	T30	T7	-	T57	T8	CUT	-	-	-	CUT	CUT	T42	-	CUT	-	-	T56	-	T53	T22	T26	-	-	4	T37	-	19	12	3	82
Donaldson, Jamie	In	-	-	-	-	-	T24	-	-	-	-	T46	T19	-	-	6	-	T44	CUT	-	-	CUT	T33	-	CUT	T17	T8	-	-	-	-	CUT	CUT	-	-	-	13	9	2	114
Donald, Luke	In	-	-	-	-	-	T41	-	-	T51	CUT	-	CUT	-	CUT	T7	-	T49	T53	-	-	-	CUT	T15	-	-	CUT	-	-	-	-	T29	T58	T7	-	-	14	9	2	131
Dubuisson, Victor	In	-	-	-	-	-	W/D	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	T62	-	-	-	T17	CUT	-	-	T52	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	7	3	0	201
Dufner, Jason	In	-	-	-	T26	-	T10	-	-	-	CUT	CUT	-	-	-	T17	-	T49	T24	-	CUT	-	T49	T37	-	T34	CUT	-	T43	T8	T24	-	T18	-	-	-	16	12	2	89
Duval, David	In	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	T47	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	4	1	0	T237
Els, Ernie	In	-	-	-	-	-	T46	-	-	-	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	-	CUT	T13	-	T57	T22	CUT	-	-	T66	-	-	-	CUT	-	T54	CUT	-	-	13	6	0	179
English, Harris	In	CUT	T16	CUT	-	-	-	T37	-	T3	T30	T40	T2	-	T30	CUT	-	-	T10	T29	T30	-	-	-	CUT	T17	CUT	-	-	T60	T18	T45	-	T25	-	T72	21	16	3	38
Every, Matt	In	-	-	-	T49	-	T56	-	T27	DQ	-	CUT	T69	-	T49	T63	-	-	CUT	1	T35	-	CUT	T18	-	T52	T42	-	-	-	CUT	W/D	W/D	CUT	-	-	19	11	1	57
Fisher, Ross	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T23	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	1	0	---
Fleetwood, Tommy	In	-	-	-	-	-	T24	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T71	-	-	-	-	-	-	-	T5	-	-	-	-	CUT	-	T27	-	-	-	5	4	1	---
Fowler, Rickie	In	-	-	-	-	-	T3	-	-	-	-	T46	T61	-	-	T41	-	T12	-	T29	-	71	T12	-	CUT	T9	1	-	-	-	CUT	-	CUT	-	-	-	13	10	3	22
Fraser, Marcus	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T64	-	-	-	1	1	0	---
Fujita, Hiroyuki	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	73	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	2	1	0	---
Furyk, Jim	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T7	T14	-	-	T12	T40	-	T58	-	CUT	1	-	4	T56	CUT	-	-	T5	-	T42	-	-	-	12	10	4	24
Gallacher, Stephen	In	-	-	-	-	-	T24	-	-	-	-	-	-	-	-	T41	-	T66	-	-	-	-	CUT	-	-	T52	T38	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	7	5	0	---
Garcia, Sergio	In	-	-	-	T2	-	T28	-	-	-	-	-	-	-	T4	T31	-	T31	-	-	-	T37	T17	-	-	T34	T2	-	-	-	-	-	T18	T25	-	-	11	11	3	32
Gillis, Tom	In	T26	CUT	-	-	T29	-	-	-	CUT	CUT	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	87	-	T53	-	T68	CUT	2	12	6	1	122
Goosen, Retief	In	T3	CUT	-	T33	-	-	T65	-	-	T59	74	T53	-	T8	CUT	-	-	T69	CUT	T58	-	-	-	T28	-	CUT	T38	CUT	W/D	T31	CUT	CUT	-	-	CUT	21	12	2	121
Grace, Branden	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	54	-	T62	T30	-	CUT	T7	-	T9	T42	-	-	-	-	-	T4	CUT	-	-	9	7	3	---
Haas, Bill	In	-	-	T22	-	-	T48	-	-	-	1	76	T19	-	CUT	-	-	T7	-	-	-	CUT	T12	T31	-	T17	T4	T68	-	-	T18	-	CUT	-	CUT	-	16	12	3	23
Hahn, James	In	CUT	CUT	T17	T56	CUT	-	-	-	T26	T20	T59	T41	T29	1	-	-	-	-	-	CUT	-	CUT	T60	-	-	T30	73	CUT	T55	T52	-	-	-	T6	-	20	14	2	35
Hamilton, Todd	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	2	0	0	---
Harman, Brian	In	-	-	T41	-	-	-	CUT	T17	T13	-	T66	T32	-	CUT	T11	-	-	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	T44	-	-	T8	CUT	T10	T39	-	CUT	CUT	3	-	T24	22	12	3	64
Harrington, Padraig	In	-	T75	CUT	-	T73	-	CUT	-	-	-	CUT	CUT	CUT	T56	1	-	-	CUT	T49	-	T67	CUT	-	-	-	T42	CUT	-	-	-	CUT	-	CUT	-	-	17	7	1	76
Hearn, David	In	T68	T7	-	-	T14	-	T16	-	T51	CUT	CUT	-	T21	CUT	CUT	-	-	T53	T43	CUT	T25	-	CUT	T6	-	T42	CUT	T33	-	CUT	T45	CUT	-	T2	T67	24	15	3	60
Henley, Russell	In	-	-	T4	-	-	T35	-	T3	T17	-	T59	-	-	T61	T44	-	T56	-	T49	-	4	21	CUT	-	T34	T24	-	-	T22	CUT	-	CUT	-	5	-	18	15	4	41
Hoffman, Charley	In	-	CUT	CUT	-	T35	-	1	T14	-	T2	T53	CUT	-	T30	-	-	T38	CUT	-	T11	T11	T9	T64	-	T17	T30	-	T10	T2	-	-	CUT	-	-	-	20	15	5	10
Hoffmann, Morgan	In	-	CUT	-	T61	-	-	-	-	T51	-	T53	CUT	-	T22	W/D	-	T17	CUT	4	-	-	T28	T9	T36	-	CUT	T28	-	CUT	CUT	-	T27	T39	T13	-	20	13	2	72
Holmes, J.B.	In	-	-	-	T49	-	T28	-	33	CUT	-	T66	T2	T10	T22	-	-	2	-	CUT	-	1	CUT	-	-	T9	T51	CUT	-	-	-	-	T27	-	T22	-	17	13	5	9
Horschel, Billy	In	-	CUT	-	T37	-	T73	-	T22	-	T41	T30	CUT	T45	-	CUT	-	T46	-	T43	3	-	CUT	T51	T48	T17	T13	-	-	-	T11	T8	T25	T25	-	-	21	17	2	45
Ikeda, Yuta	In	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	0	0	---
Ilonen, Mikko	In	-	-	-	-	-	T46	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T23	-	-	-	CUT	CUT	-	-	T34	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	5	3	0	---
Iwata, Hiroshi	In	-	-	-	-	-	T3	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	2	1	1	---
Jaidee, Thongchai	In	-	-	-	-	-	T41	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	69	-	-	-	-	55	CUT	-	T34	CUT	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	7	4	0	---

Jimenez, Miguel Angel	In	-	-	-	-	-	71	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	T34	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	4	2	0	---
Johnson, Dustin	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T4	T2	CUT	-	1	-	-	T6	-	T6	-	T43	T17	T69	-	-	T8	T13	W/D	T2	-	-	-	14	11	7	4
Johnson, Zach	In	-	-	CUT	-	-	-	-	7	T64	CUT	T10	-	-	-	CUT	-	T49	-	T9	T20	-	T9	CUT	-	T17	T13	-	T19	5	-	-	T72	6	-	T3	18	14	7	31
Jones, Matt	In	CUT	-	-	T52	-	T53	-	T11	70	T41	T59	-	T7	T14	-	-	-	-	3	T26	CUT	-	-	-	T34	CUT	T28	-	T64	T40	T3	-	CUT	-	-	19	15	3	55
Karlberg, Rikard	In	-	-	-	T39	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	1	0	---
Kaymer, Martin	In	-	-	-	-	-	T6	-	-	-	-	-	-	-	-	T44	-	T31	-	-	CUT	CUT	CUT	-	-	T34	T56	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	9	5	1	167
Kisner, Kevin	In	T21	T56	T4	-	W/D	-	-	-	84	CUT	CUT	-	CUT	CUT	T51	-	-	T60	T49	T26	CUT	-	2	T28	-	T2	T38	T5	-	T8	-	T12	-	T2	T35	23	17	6	11
Knox, Russell	In	T68	3	CUT	-	T35	-	T37	-	T13	CUT	T15	CUT	-	-	T3	-	-	T33	T29	CUT	-	-	T18	T43	-	T17	T58	T24	-	T18	T8	-	W/D	-	-	21	16	3	36
Koepka, Brooks	In	T8	T4	-	-	-	-	-	-	-	-	1	T41	-	-	T51	-	T17	-	W/D	-	-	T33	-	-	T17	CUT	-	-	T16	T52	T3	T18	-	-	-	14	12	4	19
Kuchar, Matt	In	T21	-	T22	-	-	-	-	T17	T3	T2	T30	-	-	-	-	-	T23	T33	-	T15	70	T46	5	-	T34	CUT	-	-	T39	T26	-	T12	-	-	-	17	16	3	30
Lahiri, Anirban	In	-	-	-	T52	-	T28	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T71	-	-	-	CUT	T49	T44	-	T34	CUT	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	9	6	0	---
Langer, Bernhard	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	2	0	0	---
Larrazabal, Pablo	In	-	-	-	-	-	T14	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	1	0	---
Lee, Danny	In	T46	CUT	CUT	T13	T51	-	T3	-	CUT	T64	CUT	T32	CUT	T69	CUT	-	-	T7	T17	W/D	CUT	-	T60	T22	-	CUT	T13	T10	T34	CUT	-	CUT	T25	1	T3	28	17	5	12
Lehman, Tom	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	0	0	---
Leishman, Marc	In	T46	-	-	T39	-	9	-	-	T37	-	-	T27	-	CUT	T51	-	-	CUT	CUT	-	-	-	-	T28	T9	T24	-	T27	CUT	T5	-	CUT	T39	CUT	-	18	12	3	79
Leonard, Justin	In	CUT	-	T66	-	-	-	CUT	-	T44	CUT	T53	CUT	-	T56	-	-	-	CUT	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	CUT	-	CUT	-	CUT	CUT	-	-	T37	-	18	5	0	197
Levy, Alexander	In	-	-	-	-	-	T14	-	-	-	-	-	-	T65	-	-	-	T38	-	CUT	-	-	-	-	-	T52	-	-	-	-	-	-	T27	-	-	-	6	5	0	---
Liang, Wen-Chong	In	-	-	-	-	-	T48	-	-	T64	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	3	2	0	---
Lingmerth, David	In	T17	CUT	T14	T39	-	-	CUT	-	CUT	T24	-	CUT	T41	CUT	T25	-	-	-	T13	T44	CUT	-	-	CUT	-	-	CUT	T33	CUT	1	-	-	T64	T6	-	21	12	2	29
Lipsky, David	In	-	-	-	75	-	T56	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T62	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	3	3	0	---
Lowry, Shane	In	-	-	-	-	-	34	-	-	-	-	-	T7	T21	-	-	-	T17	-	CUT	T58	-	CUT	-	-	T34	CUT	-	-	-	-	-	T9	-	-	-	10	7	2	---
Luiten, Joost	In	-	-	-	-	-	T28	-	-	-	-	-	-	-	-	T11	-	T46	CUT	-	-	CUT	CUT	T31	-	T17	T51	-	-	-	-	-	T39	-	-	-	10	7	0	---
Lyle, Sandy	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	0	0	---
Mahan, Hunter	In	T3	-	-	-	-	T28	-	T17	-	-	T30	-	T54	T20	-	-	65	-	T57	-	T25	T9	-	-	T9	CUT	T47	T53	T39	-	-	CUT	CUT	-	-	17	14	3	71
Martin, Ben	In	CUT	1	T17	-	T29	-	CUT	T11	T51	-	T40	CUT	-	CUT	T31	-	-	-	5	-	-	CUT	T37	-	T17	T4	T38	T10	-	CUT	-	T64	-	-	-	20	14	4	18
Matsuyama, Hideki	In	T3	T10	-	T21	-	T41	-	T3	T78	-	T2	CUT	-	T4	-	-	T23	-	T21	-	-	5	-	-	T9	T17	T20	-	-	T5	-	T18	-	-	-	17	16	8	13
McDowell, Graeme	In	-	-	-	-	-	T3	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	T56	-	CUT	W/D	-	T52	T26	-	T52	T56	-	-	-	-	CUT	CUT	-	-	-	11	6	1	156
Mickelson, Phil	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T24	CUT	CUT	-	-	T17	-	T31	-	-	T30	T17	T2	-	-	-	CUT	T4	-	-	T65	T3	T64	-	-	-	13	10	3	53
Molinari, Francesco	In	-	-	-	-	-	-	-	-	T37	T10	T22	-	-	CUT	CUT	-	-	T40	T17	W/D	T57	-	-	-	T34	-	-	-	-	T3	-	T27	T25	-	-	13	10	2	92
Moore, Ryan	In	-	CUT	-	1	-	T28	-	T20	-	W/D	T17	-	-	T22	-	-	T9	5	-	-	T57	T12	-	-	T52	CUT	T47	-	-	T18	-	CUT	-	-	T24	17	13	3	21
Na, Kevin	In	-	W/D	-	T2	-	T20	-	-	T64	T48	T26	-	CUT	T61	-	-	T9	T10	T6	T20	-	T12	-	-	T34	T6	-	T10	-	T13	-	T46	CUT	T32	-	20	17	6	27
O'Meara, Mark	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T22	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	1	0	215
Oda, Koumei	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	68	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	1	0	---
Ogilvy, Geoff	In	-	-	-	-	-	-	-	T27	CUT	-	T46	-	-	T49	-	-	61	-	-	CUT	-	48	-	-	-	T24	T7	T43	CUT	-	-	T18	-	-	-	12	9	1	139
Oosthuizen, Louis	In	-	-	-	-	-	T14	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	6	CUT	T9	-	CUT	T19	T7	-	T5	T69	CUT	W/D	-	-	-	T2	CUT	T73	-	14	9	5	51
Owen, Greg	In	CUT	CUT	-	-	T22	-	CUT	-	-	CUT	-	T32	CUT	-	-	T38	-	-	-	-	CUT	-	-	T43	-	-	CUT	-	T46	-	2	-	CUT	T6	-	15	7	2	94
Palmer, Ryan	In	-	-	-	-	-	T22	-	-	T17	T10	T2	-	CUT	-	T25	-	T12	-	-	T6	-	T33	-	-	T52	CUT	-	CUT	T10	-	T22	T52	-	-	-	15	12	4	50
Pampling, Rod	In	-	-	-	-	T66	-	-	-	-	-	-	-	T65	-	-	T10	-	CUT	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T22	-	CUT	-	-	-	T41	8	5	1	186
Pettersson, Carl	In	T57	T42	T17	-	T51	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	T49	-	T67	T51	-	-	T53	T35	CUT	CUT	-	T26	T36	-	W/D	T47	CUT	T55	T36	T40	-	5	CUT	T12	26	17	1	85
Poulter, Ian	In	-	-	-	-	-	T6	-	-	-	-	-	T19	CUT	-	T3	-	T49	T24	T21	-	-	T6	T18	-	T34	T30	-	T5	-	-	-	T54	-	-	-	13	12	4	58
Reed, Patrick	In	-	-	-	T26	-	T22	-	1	-	T24	T40	-	T29	-	T7	-	T23	T2	-	-	T17	T22	CUT	-	T17	T24	T58	T33	-	T26	-	T14	CUT	T29	-	20	18	3	7
Rose, Justin	In	-	-	-	-	-	T48	-	-	-	-	-	CUT	-	-	CUT	-	55	CUT	-	-	T37	T2	-	1	T17	CUT	-	-	-	2	-	T27	-	-	-	12	8	3	14
Schniederjans, Ollie	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T42	-	-	-	2	1	0	---
Schwartzel, Charl	In	-	-	-	T19	-	T64	-	-	-	-	-	-	-	T41	CUT	-	T44	-	-	-	T42	T38	T55	-	T9	T51	CUT	-	T78	CUT	-	7	-	-	-	14	11	2	125
Scott, Adam	In	-	-	-	-	-	T12	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T4	CUT	T35	-	-	T38	-	-	T52	T38	CUT	T24	-	-	-	T4	-	-	-	10	8	2	99
Senden, John	In	-	T18	-	7	-	T35	-	T25	83	-	-	T49	-	CUT	-	-	T31	CUT	CUT	CUT	-	T38	-	CUT	T5	T8	-	CUT	T46	T57	-	T14	-	-	-	19	13	3	73
Siem, Marcel	In	-	-	-	-	-	T48	-	-	-	-	-	-	T18	-	-	-	T38	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	5	3	0	---
Simpson, Webb	In	-	T4	T41	-	-	-	-	-	T13	T7	-	-	-	CUT	-	-	T7	-	T43	-	-	T28	T51	-	T17	T66	T2	-	-	-	CUT	T46	-	CUT	-	15	12	4	46
Snedeker, Brandt	In	T57	T10	-	-	-	T10	-	-	-	CUT	T10	T19	1	74	-	-	T17	T53	T13	-	-	CUT	T26	-	T52	CUT	-	T2	T6	-	-	8	T10	-	-	19	16	8	8
Spieth, Jordan	In	-	-	-	-	-	T35	-	-	-	-	T7	CUT	T7	T4	-	-	T17	1	-	2	T2	1	T11	-	T17	CUT	-	T2	T30	T3	-	1	-	-	1	18	16	11	1
Stenson, Henrik	In	-	-	-	-	-	T24	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T4	4	2	-	-	T19	-	-	T34	T17	T58	-	-	-	-	T27	-	-	-	9	9	3	44
Streb, Robert	In	T31	T10	1	-	8	-	T37	T8	T17	-	T10	-	-	CUT	T59	-	T56	-	CUT	-	CUT	CUT	T44	CUT	-	T30	T4	T19	-	T18	-	T42	-	T2	T14	23	18	7	6
Streelman, Kevin	In	CUT	2	-	T26	-	T56	-	T22	T51	T41	T30	-	CUT	CUT	-	-	-	T40	T67	-	T42	T12	T55	-	-	CUT	T9	T58	-	T18	-	-	CUT	77	CUT	22	16	2	49
Sullivan, Andy	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T34	-	-	-	-	T13	-	CUT	-	-	-	3	2	0	---
Todd, Brendon	In	-	-	T48	-	-	T60	-	T8	T44	CUT	-	-	T10	T14	-	-	T23	T24	-	T30	-	CUT	4	-	T52	T51	-	T43	CUT	17	-	CUT	T15	T6	-	20	16	4	48
Tringale, Cameron	In	T26	CUT	T22	-	-	-	CUT	-	-	T30	CUT	T69	-	T47	T44	-	T38	T17	-	T40	T5	T38	CUT	2	-	T56	-	T43	-	CUT	CUT	T54	-	CUT	-	22	15	2	47
Van Zyl, Jaco	In	-	-	-	-	-	T73	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	1	0	---
Walker, Jimmy	In	63	T4	-	-	-	T35	-	2	1	-	-	T7	T21	T41	-	-	T31	-	-	1	-	T38	-	-	T52	CUT	-	T65	T2	-	-	T58	-	-	-	16	15	6	2
Warren, Marc	In	-	-	-	-	-	T35	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T17	-	-	T35	-	-	-	CUT	T34	-	-	-	-	-	-	T27	-	-	-	6	5	0	---
Watson, Bubba	In	-	-	-	-	-	1	-	10	-	-	T2	-	-	T14	-	-	3	-	-	-	-	T38	-	-	T17	T42	-	-	-	-	-	CUT	1	T13	-	11	10	5	3
Watson, Tom	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T72	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	2	1	0	247
Westwood, Lee	In	T12	-	-	T13	-	T20	-	-	-	-	-	-	-	-	T25	-	T12	T17	-	-	CUT	T46	-	-	T9	CUT	-	-	-	-	-	T50	-	-	-	11	9	1	107
Wiesberger, Bernd	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	T31	-	CUT	-	-	T22	-	T33	T34	CUT	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	8	4	0	---
Willett, Danny	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T12	-	T29	-	CUT	T38	-	-	3	CUT	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	7	4	1	---
Woodland, Gary	In	-	-	-	T2	-	T56	-	-	T3	-	CUT	T45	-	CUT	-	-	T23	CUT	T21	T26	-	CUT	-	-	2	CUT	T4	-	T60	CUT	-	CUT	T20	-	-	18	11	4	25
Woods, Tiger	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	W/D	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T17	-	-	-	T69	-	-	-	71	-	CUT	-	T32	-	7	4	0	194
Yang, Gunn	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	CUT	CUT	-	-	-	-	T65	-	CUT	-	CUT	-	-	-	7	1	0	---